

ĐỀN - CHÙA HÒA LIỄU - DẤU VẾT HÀNH CUNG TRIỀU MẠC

ĐỖ XUÂN TRUNG*

TÓM TẮT

Sau khi lập nên vương triều, ngoài việc tiếp tục củng cố, xây dựng, kiến thiết kinh thành Thăng Long, nhà Mạc còn chú trọng việc lập cung điện ở Cổ Trai, Dương Kinh (Hải Phòng ngày nay). Trong các công trình kiến trúc thời Mạc hiện còn ở Dương Kinh, qua dấu tích di sản văn hóa, bước đầu có thể nhận thấy, đền - chùa Hòa Liễu xưa từng giữ vai trò như một hành cung.

Từ khóa: vương triều, nhà Mạc, hành cung, đền, chùa, Hòa Liễu, Dương Kinh, Hải Phòng.

ABSTRACT

After setting up the dynasty, beside the consolidation, building of Thăng Long citadel, Mạc dynasty also paid attention to build their palaces in Cổ Trai commune, Dương Kinh (Hải Phòng currently). Amongst the architecture remains of Mạc dynasty in Dương Kinh, it is seen the importance of temple – pagoda Hòa Liễu as an ancient palace.

Key words: dynasty, Mạc dynasty, palace, temple, pagoda, Hòa Liễu, Dương Kinh, Hải Phòng.

Năm 1527, Mạc Đăng Dung lập ra vương triều Mạc. Trong suốt 65 năm tồn tại, trải qua năm đời vua (Mạc Đăng Dung, Mạc Đăng Doanh, Mạc Phúc Hải, Mạc Phúc Nguyên, Mạc Mậu Hợp), nhà Mạc dù luôn luôn ở thế không ổn định vì phải chống đỡ với các thế lực phù Lê diệt Mạc, song vẫn cố gắng xây dựng đất nước, thu được nhiều thành tựu quan trọng, như: tích cực khẩn hoang, lập làng, trọng thương, mở rộng quan hệ buôn bán với nước ngoài...

Sau khi lập nên vương triều, ngoài việc tiếp tục củng cố, xây dựng, kiến thiết kinh thành Thăng Long, nhà Mạc còn chú trọng đến việc hướng về quê hương, lập cung điện ở Cổ Trai, Dương Kinh. Tại đây, Mạc Đăng Dung, Mạc Đăng Doanh đã cho xây điện Hưng Quốc, điện Phúc Hưng, điện Tường Quang và nhiều công trình có quy mô lớn, biến Dương Kinh dần trở thành một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của Đại Việt đương thời. Ngoài Cổ Trai, cả vùng Dương Kinh (huyện Nghi Dương), Kiến Thụy ngày nay cũng được nhà Mạc chú trọng, cho

xây nhiều công trình kiến trúc to lớn. Trải qua hơn 400 năm, với biết bao biến động thăng trầm của lịch sử, nhiều cung điện, kiến trúc của nhà Mạc ở Dương Kinh không còn, song, những dấu vết vật chất thời Mạc vẫn được bảo lưu trong các công trình kiến trúc tôn giáo, tín ngưỡng, như di tích Gò Gạo - điện Hưng Quốc, di tích Bền Tường - điện Tường Quang, di tích Mả Lãng (đều thuộc Cổ Trai, Ngũ Đoan, Kiến Thụy ngày nay); chùa Trà Phương (Thụy Hương, Kiến Thụy); chùa Hòa Liễu (Thuận Thiên, Kiến Thụy); chùa Nhân Trai, xã Đại Hà, Kiến Thụy... đã góp phần nói lên quy mô kiến trúc thời Mạc ở vùng Dương Kinh.

Trong các công trình kiến trúc thời Mạc ở Dương Kinh xưa (Kiến Thụy ngày nay), có một di tích giữ vai trò khá đặc biệt, đó là đền, chùa Hòa Liễu, thuộc xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy.

Theo lời kể của các cụ cao niên, đền - chùa Hòa Liễu xưa vốn có nhiều tòa ngang dãy dọc - tiền đường 9 gian, nhà tổ, nhà hậu 7 gian, đền thờ làm bằng gỗ lim, với bố cục chữ Quốc quen thuộc. Tiếc thay, trong thời kỳ tiêu thổ kháng chiến chống Pháp, nhiều công trình, như tiền đường, nhà tổ, nhà

* Phó giám đốc Bảo tàng Hải Phòng

hậu đã bị rở bỏ, chỉ còn lại Phật điện và hậu cung của đền thờ.

Hiện nay, chùa Hòa Liễu có bố cục chữ Đinh, gồm 3 gian tiền đường, 3 gian hậu cung. Tòa tiền đường mới được dựng lại vào những năm 80 của thế kỷ XX, không có giá trị nhiều về mặt kiến trúc nghệ thuật. 3 gian hậu cung được trùng tu lại vào đầu thế kỷ XX (2 gian cuối của hậu cung xây kiểu chồng diêm, 2 tầng, 8 mái).

Đền Hòa Liễu có quy mô kiến trúc nhỏ, với bố cục mặt bằng hình chữ Nhị. Tòa tiền tế gồm 3 gian, với tường hồi bít đốc, tòa hậu cung 1 gian 2 dĩ, với 4 mái đao cong.

Nhìn chung, về mặt kiến trúc, di tích mang dấu ấn của nhiều thời đại, trong đó, việc tu bổ, tôn tạo trong thời gian gần đây đã ít nhiều làm suy giảm giá trị nghệ thuật của di tích. Tuy nhiên, trong di tích vẫn bảo tồn được nhiều cổ vật quý, mà giá trị mọi mặt của chúng để lại, đã mách bảo cho chúng ta biết được vai trò, vị trí của đền, chùa Hòa Liễu ở Dương Kinh thời Mạc (thế kỷ XVI).

Tượng thờ, cổ vật được lưu giữ ở đền - chùa Hòa Liễu gồm:

- Tượng Tam Thế: 3 pho, được đặt cao nhất trong Phật điện, có dáng vóc, tư thế, kích thước tương tự nhau. Tượng ngồi trên tòa sen trong thế nhập thiền, chân kiết già, hai tay đặt trên lòng.

Đây là 3 pho tượng được tạo hình với dáng mập, khuôn mặt tròn, tóc xoắn ốc, khối u trên đỉnh đầu nổi rất cao, tai chày (có đeo khuyên), mắt lim dim, cổ 3 ngón, mặc áo cà sa, với các khối căng phồng, lõm chìm chắc khỏe, dứt khoát, thể hiện nguồn lực, sức mạnh của đức Phật.

- Tượng Quan Âm Tọa Sơn: đặt ở lớp thứ 4, phía bên trái của Phật điện. Tượng được thể hiện trong tư thế tọa sơn, với dáng vẻ tự nhiên, một chân khoanh lại, một chân chống, khuôn mặt nữ tính, mắt to, mày cong, sống mũi cao, tai dài, miệng mỉm nhẹ như cười, hai tay đặt úp lên hai gối.

Tượng có mũ cao ôm khít đầu, vành trên lược cong kiểu mũi sen, thành mũ phía trước chạm hoa cúc, đỉnh mũ để lộ búi tóc rẽ đôi.

- Tượng (phù điêu) chân dung bà Thái hoàng Thái hậu họ Vũ: được chạm nổi trong một tấm bia đá. Hình thức này đã gặp nhiều trong các ngôi chùa thời Mạc ở Hải Phòng, như ở chùa Trà Phương, xã Thụy Hương, Kiến Thụy; chùa Minh Thị, Tiên Lãng.

Tượng có khuôn mặt đầy đặn, trán cao rộng, nhân trung lớn, mũi dọc dừa, tai dài, to, cổ cao 3

ngấn, miệng nhỏ ngậm lại, mắt mở to (nhìn thẳng), thần thái toát lên vẻ nhân từ, thông tuệ.

Tượng được tạc với đầu chít khăn, mặc áo cà sa hở ngực, lộ yếm đào. Yếm thêu hoa cúc lớn, dạng mãn khai. Tượng ngồi bán kiết già, lộ bàn chân trái. Tay phải đặt trên lòng đùi, lòng bàn tay phải ngửa. Tay trái đặt trên gối trái, lòng bàn tay úp, áo nhiều lớp, mang tính tả thực.

Tượng Thái hoàng Thái hậu được đặt trên đài sen hình chữ nhật (gồm hai thốt chồng lên nhau). Thốt trên có 2 lớp cánh ngửa, thốt dưới có 2 lớp cánh úp. Mặt cắt đứng của đài sen hình chữ Công. Đài sen được đặt trên trụ đá, tiết diện trụ vuông, mỗi cạnh khoảng 30 cm. Trụ đá dài 3m được trồng nhô lên từ một giếng hình tròn. Xung quanh bể giếng xây bao bể vuông, nhô cao 1,4m. Tượng phù điêu được đặt trên mặt phẳng bể xây, thân cột đá ghi dòng chữ Hán: "Vân Tiên động tối linh từ".

Về ý nghĩa của cột đá dưới giếng và đài sen đỡ tượng Thái hoàng Thái hậu nay đã thất truyền, khó thể biện giải đầy đủ. Song, qua khảo sát, điển giả các di tích tương tự ở Bắc Ninh, Thái Bình, Hà Nội, chúng tôi ngờ rằng, giếng và cột trụ là cầu nối liên thông giữa âm và dương, truyền dòng chảy linh khí và sinh lực vũ trụ, tạo nên sức mạnh và sự thông tuệ cho con người.



Tượng Thái hoàng Thái hậu họ Vũ (đền - chùa Hòa Liễu) -

Ảnh: Tác giả

- Tượng vương: 2 pho, đặt thờ ở hàng thứ 4 trên Phật điện:

Pho tượng bên trái ngồi trên ngai, 2 chân buông thông, hai tay chắp trước ngực, cầm hốt bài, khuôn mặt dạng chữ điền. Đầu tượng đội mũ bình thiên, đỉnh vuông, vành mũ tròn.

Pho tượng vương bên phải có nhiều nét tương tự bên trái, nhưng có một số chi tiết khác biệt: Tượng ngồi khoanh chân xếp bằng trên bệ vuông, mũ trên phẳng, có chạm hình con chim đang vỗ cánh bay xuống.

- Lan can thành bậc chạm rồng: hai lan can thành bậc được chạm rồng đang uốn khúc trong thế chuyển động trườn xuống. Dáng rồng khỏe, ba khúc giữa tạo thế võng kiểu yên ngựa, thân mập. Đầu rồng hướng thẳng về phía trước, miệng ngậm ngọc tròn, mũi to, mắt mở rộng. Cặp sừng hai nhánh nằm xuôi ép sát mình rồng, má dài, mang xoáy ốc tai thú, râu mép có hai sợi mảnh dài vắt ngược về phía sau. Vây lưng hình ngọn lửa to, cánh đều. Các khuỷu chân đều có sợi lông dài mảnh, một chân trước có 5 móng đưa lên nắm râu cằm.

- Bia đá: có tên: "Tạo Thiên Phúc tự bi": cao 1,44m, rộng 0,94m, dày 0,19m. Bia được đặt trên lưng rùa (dài 1,3m, rộng 0,96m, cao 0,3m). Hai mặt bia đều có trang trí và khắc chữ Hán.

Mặt trước bia chạm đề tài rồng chầu mặt nguyệt, điểm bia chạm hoa cúc dây, hoa sen. Nội dung văn bia cho biết: Thái hoàng Thái hậu họ Vũ, Trường Quốc công, Quốc Thái phu nhân, Khiêm vương Mạc Kính Điển, Hoàng hậu họ Phạm, Đoan Quận công, Quốc Thái phu nhân... đã cúng ruộng, góp của dựng chùa.

Mặt sau của bia chạm đề tài phượng chầu mặt nguyệt. Nội dung mặt sau ghi số ruộng cúng vào chùa, trong đó, Thái hoàng Thái hậu cúng vào chùa hơn 23 mẫu. Dòng lạc khoản trên bia cho biết niên đại của bia là năm 1562.

Qua nghiên cứu hệ thống tượng pháp, lan can thành bậc chạm rồng (đều có chất liệu bằng đá), bia "Tạo Thiên Phúc tự bi", có niên đại tuyệt đối (1562), cho thấy những cổ vật này có niên đại triều Mạc, thế kỷ XVI.

Như vậy, vào đầu triều Mạc, chùa Hòa Liễu đã là một trong những sơn môn lớn trên đất Dương Kinh và được sự bảo trợ của những thân vương, hoàng tộc nổi tiếng mà người có công đầu là Thái hoàng Thái hậu Vũ Thị Ngọc Toàn. Bà được dân làng Hòa Liễu tôn thờ tại ngôi đền như bậc Thánh có công

với làng xã bởi những việc làm từ thiện, góp phần mở mang làng xã. Văn bia các ngôi chùa làng ở vùng Dương Kinh đã cho thấy: tên, tuổi, chức sắc của Thái hoàng Thái hậu họ Vũ liên tục được ghi chép. Theo TS. Đinh Khắc Thuân, bà là vợ của vua Hiến Tông Mạc Phúc Hải, con dâu Thái Tông Mạc Đăng Doanh, mẹ vua Tuyên Tông Mạc Phúc Nguyên và là bà nội của Mạc Mậu Hợp. Tên tuổi của bà xuyên suốt 3 triều vua, từ Mạc Phúc Hải đến Mạc Mậu Hợp.

Với tư cách là Thái hoàng Thái hậu, bà đứng chủ hưng công cùng hoàng thân quốc thích nhà Mạc bỏ tiền của để xây dựng nhiều chùa ở khu vực Dương Kinh và vùng phụ cận, như chùa Bà Đanh (Trà Phương, Kiến Thụy, Hải Phòng), chùa Linh Cảm (Tiên Sơn, Bắc Ninh), chùa Thiên Hậu (Nam Sách, Hải Dương), chùa Minh Phúc (Tiên Lãng, Hải Phòng), chùa Hoa Tân (An Lão, Hải Phòng), chùa Linh Sơn (An Lão, Hải Phòng), chùa Sùng Quang (Vĩnh Bảo, Hải Phòng), chùa Trúc Am (Kiến Thụy, Hải Phòng)... trong đó, chùa Hoa Liễu có vị trí đặc biệt quan trọng trong hệ thống các chùa ở vùng Dương Kinh xưa, Kiến Thụy, Hải Phòng ngày nay. Tại di tích này, ngoài hệ thống tượng, bia đá có niên đại thế kỷ XVI, còn hệ thống thành bậc lan can chạm rồng, mang phong cách điển hình triều Mạc, với rồng yên ngựa, tay vuốt râu, có 5 móng... Những đặc trưng trên như gợi lại thông tin, địa điểm này hơn 400 năm trước gắn với một hành cung, nơi các vua triều Mạc khi về đất tổ ở Cổ Trai, thường qua đây chiêm bái, lễ Phật và nghỉ ngơi...

Đền - chùa Hòa Liễu, xã Thuận Thiên; chùa Nhân Trai xã Đại Hà (nơi còn bảo tồn được thành bậc lan can đá, chạm rồng 5 móng); chùa Trà Phương, xã Thụy Hương, Kiến Thụy có tượng thờ Thái Tổ Mạc Đăng Doanh và Thái Hoàng Thái Hậu Vũ Thị Ngọc Toàn vào thời Mạc là những danh lam, cổ tự có quy mô, nguy nga, tráng lệ, tạo thành một trung tâm Phật giáo lớn ở xứ Đông./.

Đ.X.T

Tài liệu tham khảo:

1- Đinh Khắc Thuân (2010), *Văn bia thời Mạc*, Nxb. Hải Phòng.

2- Hội Sử học Hải Phòng, Hội Sử học Việt Nam (2009), *Mạc Đăng Dung và vương triều Mạc*.

3- Nguyễn Văn Sơn (1997), *Di tích thời Mạc vùng Dương Kinh Hải Phòng*, Nxb. Khoa học xã hội

4- Bảo tàng Hải Phòng (1992), *Hồ sơ di tích lịch sử - văn hóa đền, chùa Hòa Liễu*.

(Ngày nhận bài: 15/10/2014; Ngày phản biện đánh giá: 19/11/2014; Ngày duyệt đăng bài: 22/11/2014).